

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC KIỂM LÂM

Biểu số 3
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2022

Chương: 412 - Loại: 340 - Khoản: 341
Chương: 412 - Loại: 100 - Khoản: 103
Chương: 412 - Loại: 280 - Khoản: 282

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Chi cục Kiểm lâm công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý I Năm 2022 như

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	34.487,000	3.665,451	10,6%	105,7%
I	Nguồn ngân sách trong nước	34.487,000	3.665,451		
1	Chi quản lý hành chính	20.005,000	3.185,979		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	15.044,400	2.892,878	19,2%	106,9%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.960,600	293,101	5,9%	89,7%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2	Chi sự nghiệp	11.782,000	479,472		
	<i>Kinh phí Nông - Lâm - Thủy lợi</i>	11.782,000	479,472	4,1%	110,5%
3	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	2.700,000		0,0%	0,0%
4	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
5	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
6	Chi bảo đảm xã hội				
7	Chi hoạt động kinh tế				
8	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
9	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
10	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
11	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Hưng